



MỨC ĐỘ HIỂU BIẾT CỦA NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ GIA RAI VỀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẠI XÃ IA PIAR, HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI

Lê Ngọc Phương Quý^{1*}, Mai Thị Khánh Vân², Trần Thị Ánh Tuyết¹, Nay H'Kiêng¹

¹ Trường Đại học Nông lâm, Đại học Huế, 102 Phùng Hưng, Huế, Việt Nam

² Trường Du lịch, Đại học Huế, 22 Lâm Hoàng, Huế, Việt Nam

* Tác giả liên hệ: Lê Ngọc Phương Quý <lengocphuongquy@hua.edu.vn>

(Ngày nhận bài: 23-11-2021; Ngày chấp nhận đăng: 22-12-2021)

Tóm tắt. Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá mức độ hiểu biết của người dân tộc thiểu số (DTTS) Gia Rai về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) tại xã Ia Piar, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng là phỏng vấn bằng bảng hỏi với 90 người dân tại địa phương và phương pháp chuyên gia. Kết quả cho thấy người DTTS có hiểu biết tương đối cao về chính sách pháp luật trong việc cấp GCNQSDĐ. 59,8% số người được phỏng vấn biết về vấn đề miễn giảm lệ phí làm thủ tục cấp GCNQSDĐ cho đối tượng là người DTTS. Tuy nhiên, 47,1% số đối tượng được khảo sát chưa thành công trong việc làm thủ tục cấp GCNQSDĐ và 29,9% đánh giá công tác tuyên truyền, phổ biến các hướng dẫn cho quá trình làm thủ tục chưa được tổ chức thường xuyên. Do đó, trong thời gian tới, chính quyền địa phương cần có biện pháp cải thiện hiểu biết của người DTTS Gia Rai về GCNQSDĐ thông qua việc gia tăng số lượng và chất lượng các buổi tuyên truyền, tập huấn cộng đồng.

Từ khóa: DTTS Gia Rai, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mức độ hiểu biết, xã Ia Piar, tỉnh Gia Lai

Knowledge about the certificate of land-use rights of Gia Rai ethnic people in Ia Piar, Phu Thien, Gia Lai province

Le Ngoc Phuong Quy^{1*}, Mai Thi Khanh Van², Tran Thi Anh Tuyen¹, Nay H'Kieng¹

¹ University of Agriculture and Forestry, Hue University, 102 Phung Hung St., Hue, Vietnam

² School of Hospitality and Tourism, Hue University, 22 Lam Hoang St., Hue, Vietnam

* Correspondence to Le Ngoc Phuong Quy <lengocphuongquy@hua.edu.vn>

(Submitted: November 23, 2021; Accepted: December 22, 2021)

Abstract. This study was conducted to assess the knowledge level of the Gia Rai ethnic minority about issuing certificates of land-use rights in Ia Piar commune, Phu Thien district, Gia Lai province. The research used the questionnaire inquiring 90 people at the locality and the expert method. The results show that the Gia Rai people have a relatively high understanding of policies and laws on issuing the certificate of land-use rights. Around 60% of the interviewees knew the fee exemption or reduction policies for ethnic minorities. However, 47.1% of the surveyees did not succeed in acquiring the certificate, and 29.9% said that the propaganda and dissemination of instructions for granting certificates were not held regularly. Therefore, in the time to come, local authorities need to take measures to improve the understanding of the Gia Rai ethnic minority about the certificate of land-use rights by increasing the quantity and quality of propaganda and community training.

Keywords: Ia Piar, Gia Lai, Gia Rai ethnic people, certificate of land-use rights

1 Đặt vấn đề

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) là chứng thư pháp lý để nhà nước xác nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất hợp pháp của người có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất [1]. Thông qua việc kê khai đăng ký cấp GCNQSDĐ, nhà nước có thể nắm rõ thông tin về sở hữu nhà và sử dụng đất trong dân cư, từ đó, quản lý chặt chẽ và hiệu quả nguồn tài nguyên đất [2]. Chính vì vậy, việc hiểu biết một cách đầy đủ về GCNQSDĐ là vô cùng cần thiết, đây vừa là quyền lợi, vừa là nghĩa vụ của mỗi người dân.

Huyện Phú Thiện là huyện miền núi nằm ở phía Nam tỉnh Gia Lai, toàn bộ diện tích của huyện là 504,73 km² nằm gọn trong lòng chảo nơi có con sông Ayun bắt nguồn từ cao nguyên Kon Tum chảy qua [3]. Địa bàn nghiên cứu là xã Ia Piar, một xã thuộc huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, Việt Nam. Xã có diện tích 113,24 km², dân số năm 2020 là 8.852 người, mật độ dân số đạt 81 người/km² [4]. Trên địa bàn xã có các dân tộc anh em cùng sinh sống: Dân tộc Kinh, Gia Rai, Tày và dân tộc khác, trong đó dân tộc Kinh và Gia Rai là chủ yếu. Dân tộc Gia Rai là 7.053 người, chiếm 79,68% [5].

Người dân trên địa bàn xã Ia Piar chủ yếu làm nông nghiệp. Trong những năm gần đây, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nền kinh tế - xã hội của xã đang từng ngày phát triển. Quá trình phát triển này đã làm thay đổi các nhu cầu của con người, trong đó có nhu cầu sử dụng đất đai. Tuy nhiên, mức độ hiểu biết của người dân tộc thiểu số (DTTS) Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ còn hạn chế. Số hộ chưa làm thủ tục cấp GCNQSDĐ và chưa được cấp GCNQSDĐ còn khá nhiều [6]. Điều này khiến cho công tác quản lý nhà nước về GCNQSDĐ gặp nhiều khó khăn. Đồng thời, còn nhiều người dân vì hạn chế về hiểu biết, chưa đánh giá được tầm quan trọng của GCNQSDĐ, dẫn đến chưa có cơ hội được hưởng những quyền lợi liên quan. Vì những lí do trên, nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá hiện trạng hiểu biết của người DTTS

Gia Rai về thủ tục xin cấp GCNQSDĐ và các thông tin liên quan. Từ đó, các biện pháp sẽ được đề xuất với mục tiêu cải thiện mức độ hiểu biết của người DTTS Gia Rai về GCNQSDĐ, qua đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính liên quan đến GCNQSDĐ.

2 Phương pháp nghiên cứu

2.1 Phương pháp thu thập số liệu

Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp

Phương pháp này được sử dụng để thu thập số liệu thứ cấp có liên quan liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, được thu thập tại UBND xã Ia Piar. Số liệu tình hình, kết quả cấp GCNQSDĐ được thu thập tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Thiện.

Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp

– Phương pháp thu thập số liệu bằng bảng hỏi

Để thu thập được các thông tin liên quan đến mức độ hiểu biết của người DTTS Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ, nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn ngẫu nhiên các hộ gia đình người DTTS Gia Rai ở tất cả 7 thôn trên địa bàn xã Ia Piar. Các cuộc phỏng vấn dựa trên bảng câu hỏi có sẵn, và số lượng phỏng vấn dựa theo công thức Slovin sau đây:

$$n = \frac{N}{1 + N \times e^2} = \frac{900}{1 + 900 \times 0,1^2} = 90 \quad (1)$$

trong đó n: Số mẫu cần phỏng vấn (người), N: Tổng thể mẫu (người), e: Sai số cho phép (10%).

Trong quá trình điều tra phỏng vấn đã loại bỏ 3 phiếu không lệ, nên tổng số phiếu phỏng vấn còn 87 phiếu. Nội dung của bảng hỏi tập trung vào điều tra các thông tin chung về độ tuổi, giới tính, trình độ học vấn, nghề nghiệp; tìm hiểu mức độ hiểu biết của người đồng bào DTTS Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ; thu thập ý kiến của người dân về công tác tuyên truyền cấp GCNQSDĐ.

– Phương pháp chuyên gia

Nghiên cứu đã tiến hành tham vấn ý kiến của những người am hiểu về công tác cấp GCNQSDĐ trên địa bàn huyện Phú Thiện nói chung và xã Ia Piar nói riêng bằng các buổi phỏng vấn trực tiếp. Những chuyên gia được tham vấn ý kiến bao gồm 01 cán bộ địa chính xã, 01 cán bộ Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai. Nội dung tham vấn tập trung vào tìm hiểu việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về cấp GCNQSDĐ, và các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của GCNQSDĐ.

2.2 Phương pháp thống kê và xử lý số liệu

Các số liệu đã thu thập được xác thực, mã hóa và phân loại thành từng nhóm có mối quan hệ với nhau, sau đó được tiến hành xử lý bằng phần mềm Microsoft Office Excel. Phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để biểu diễn các số liệu dưới dạng các bảng biểu, hình vẽ có ý nghĩa nhằm phục vụ cho việc phân tích, đánh giá các nội dung nghiên cứu đã đặt ra.

3 Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1 Thực trạng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người DTTS Gia Rai tại xã Ia Piar giai đoạn 2015–2020

Trong giai đoạn 2015–2020, trên địa bàn nghiên cứu đã thực hiện cấp GCNQSDĐ cho người DTTS Gia Rai tại xã Ia Piar đã thực hiện các tổng cộng 1.573 hồ sơ. Kết quả cấp GCNQSDĐ với nhiều loại hồ sơ tiếp nhận khác nhau và số lượng giải quyết không đồng đều qua các năm được trình bày tại Bảng 1.

Qua số liệu cho thấy, hồ sơ cấp mới GCNQSDĐ qua các năm được tổng hợp là lớn nhất với 550 hồ sơ trong tổng 1573 hồ sơ, loại hồ sơ thấp nhất là tách thửa với 6 hồ sơ. Năm 2015, số GCNQSDĐ cấp mới, cấp đổi, cấp lại là 94 giấy, năm 2016 số giấy chứng nhận cấp mới, cấp đổi, cấp lại là 150 giấy (tăng 169,6%). Những năm sau, số lượng tiếp tục tăng và đạt cao nhất tại năm 2018 với 170 giấy (tăng 180,9%) so với năm ít nhất là năm 2015. Số lượng GCNQSDĐ được cấp chênh lệch tương đối cao giữa các năm và giữa các loại hồ sơ khác nhau. Nhìn chung, kết quả của công tác cấp GCNQSDĐ qua các năm có xu hướng tăng, tương ứng với mức độ hiểu biết về GCNQSDĐ của người dân ngày càng tăng.

Bảng 1. Kết quả cấp GCNQSDĐ cho người DTTS Gia Rai giai đoạn năm 2015–2020

| Loại hồ sơ | Tổng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết | | | | | | Tổng cộng |
|-----------------------------|------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|-------------|
| | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 | Năm 2019 | Năm 2020 | |
| Cấp mới GCNQSDĐ | 70 | 86 | 66 | 143 | 110 | 75 | 550 |
| Cấp đổi, cấp lại GCNQSDĐ | 24 | 64 | 38 | 27 | 22 | 50 | 225 |
| Chuyển quyền | 43 | 57 | 28 | 32 | 15 | 21 | 196 |
| Thế chấp | 2 | 23 | 19 | 46 | 89 | 86 | 265 |
| Xóa thế chấp | 6 | 4 | 32 | 21 | 38 | 37 | 138 |
| Tách thửa | 41 | 27 | 19 | 24 | 33 | 21 | 165 |
| Hợp thửa | 0 | 0 | 2 | 0 | 4 | 0 | 6 |
| Chuyển mục đích sử dụng đất | 0 | 7 | 11 | 0 | 0 | 10 | 28 |
| Tổng cộng | 186 | 268 | 215 | 293 | 311 | 300 | 1573 |

Nguồn: [7]

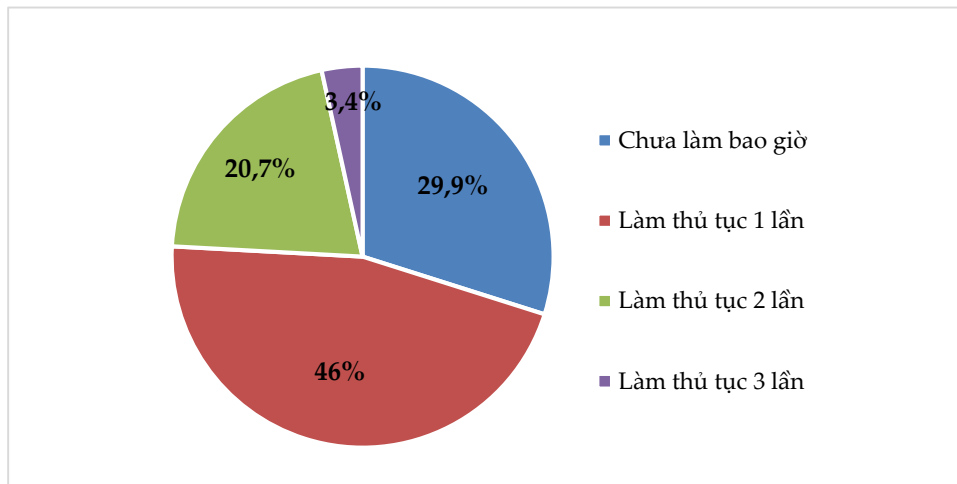
3.2 Đánh giá mức độ hiểu biết của người dân tộc thiểu số Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ

Đặc điểm tình hình của các hộ dân tộc thiểu số Gia Rai tại khu vực nghiên cứu

Nghiên cứu đã phân tích đi sâu vào từng thông tin, lĩnh vực cụ thể về độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, trình độ học vấn, và các thông tin liên quan đến thủ tục cấp GCNQSDĐ.

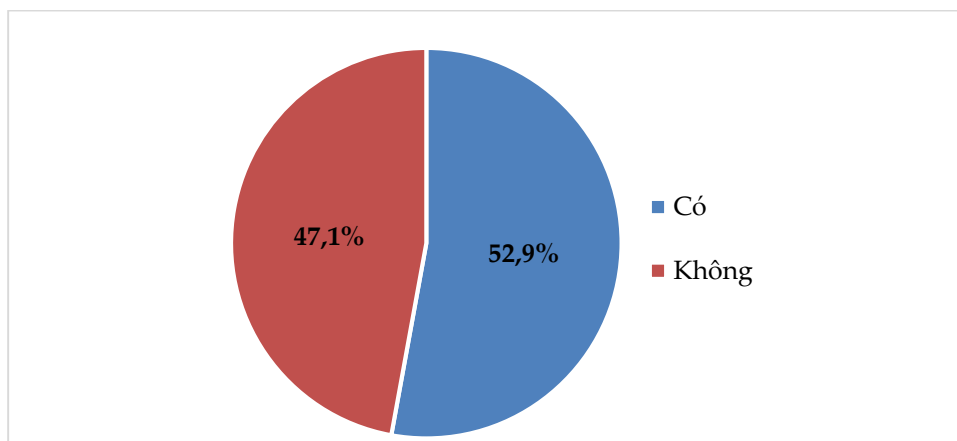
Độ tuổi bình quân tham gia phỏng vấn là 39 tuổi, thuộc đối tượng người trung niên, ở độ tuổi này người tham gia phỏng vấn cao hơn so với các độ tuổi khác. Dựa vào thông tin giới tính tham gia phỏng vấn các hộ người DTTS Gia Rai, thì thấy được tỷ lệ Nữ tham gia là 56,3%, Nam là 43,7%. Nghề nghiệp chủ yếu của người DTTS Gia Rai là nông nghiệp, bên cạnh đó còn có cán bộ, viên chức nhà nước, buôn bán kinh doanh và các nghề tự do khác.

Liên quan đến nội dung làm thủ tục xin cấp và hiện trạng sở hữu GCNQSDĐ của các hộ dân được phỏng vấn, có thể thấy phần đông đối tượng đều đã từng ít nhất một lần làm thủ tục cấp GCNQSDĐ. Chỉ có 29,9% người được phỏng vấn chưa từng làm thủ tục liên quan đến GCNQSDĐ cho thấy phần đông người dân đều đã hiểu được sự cần thiết của GCNQSDĐ (Hình 1). Tuy nhiên, chỉ có 52,9% người được phỏng vấn đã làm thủ tục thành công và có GCNQSDĐ. Kết quả này đưa ra yêu cầu cần xem xét lại hiệu quả của quá trình cấp GCNQSDĐ (Hình 2).



Hình 1. Số lần làm thủ tục cấp GCNQSDĐ của người phỏng vấn

Nguồn: số liệu điều tra, 2021



Hình 2. Tỷ lệ sở hữu GCNQSDĐ của người phỏng vấn

Nguồn: số liệu điều tra, 2021

Hiểu biết của người dân tộc thiểu số Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ

Số liệu đánh giá hiểu biết của người DTTS Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ được thể hiện tại Bảng 2.

Qua thông tin Bảng 2, các thông tin liên quan đến Nội nộp hồ sơ, Thẩm quyền thực hiện cấp GCNQSDĐ; Thành phần hồ sơ cấp GCNQSDĐ là các nội dung thuộc phạm vi hiểu biết của người DTTS Gia Rai, với số lượng người trả lời đúng cao (lần lượt là 79,3%; 71,3%; và 83,9%). Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung mà người được phỏng vấn trả lời sai hoặc không hề có thông tin. Tỷ lệ trả lời sai cao nhất là 60,9% khi người dân được yêu cầu trả lời câu hỏi “đất đang quy hoạch, đất có tranh chấp thì có được cấp GCNQSDĐ hay không?”. Tiếp đó, câu hỏi liên quan đến thời gian để thực hiện hoàn tất thủ tục cấp GCNQSDĐ có 41,4% tỷ lệ người phỏng vấn trả lời sai.

Bảng 2. Hiểu biết của người DTTS Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ

| Nội dung | Trả lời đúng | | Trả lời sai | | Không biết | |
|---|------------------|-----------|------------------|-----------|------------------|-----------|
| | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%) | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%) | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%) |
| Nội nộp hồ sơ | 69 | 79,3 | 16 | 18,4 | 2 | 2,3 |
| Thẩm quyền thực hiện cấp GCNQSDĐ | 62 | 71,3 | 21 | 24,1 | 4 | 4,6 |
| Thời gian thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ | 33 | 37,9 | 36 | 41,4 | 18 | 20,7 |
| Thành phần hồ sơ cấp GCNQSDĐ | 73 | 83,9 | 2 | 2,3 | 12 | 13,8 |
| Trường hợp được cấp GCNQSDĐ | 42 | 48,3 | 19 | 21,8 | 26 | 29,9 |
| Đất đang quy hoạch, tranh chấp | 34 | 39,1 | 53 | 60,9 | 0 | 0,0 |

Nguồn: số liệu điều tra, 2021

Và cuối cùng, hiểu biết của người DTTS Gia Rai về các trường hợp được cấp GCNQSDĐ còn hạn chế, không những có 21,8% trả lời sai mà còn có 29,9% người được phỏng vấn không biết câu trả lời. Kết quả phân tích đã cho thấy, dù tỷ lệ hiểu biết về GCNQSDĐ của người dân đang ở mức cao, tuy nhiên, sự hiểu biết của người dân là chưa toàn diện, và vẫn còn những thông tin sai lệch cần được bổ sung, điều chỉnh.

Hiểu biết của người dân tộc thiểu số Gia Rai về lệ phí làm thủ tục cấp GCNQSDĐ

Hiểu biết của người DTTS Gia Rai về quyền được miễn giảm lệ phí làm thủ tục cấp GCNQSDĐ được trình bày ở Bảng 3.

Ở Bảng 3, người biết được miễn giảm là 52 người, chiếm tỷ lệ cao (59,8%), những trường hợp này thường đã được cấp giấy chứng nhận hoặc đã từng đi làm thủ tục cấp GCNQSDĐ. Bên cạnh đó, số lượng người không biết được miễn giảm là 35 người, với tỷ lệ là 40,2%. Trường hợp người không biết được miễn giảm thường nằm trong nhóm hộ gia đình chưa từng làm thủ tục cấp GCNQSDĐ. Dựa vào bảng số liệu phỏng vấn, còn tồn tại tình trạng người DTTS Gia Rai, chưa hiểu biết về quyền lợi được miễn giảm lệ phí khi thực hiện việc cấp GCNQSDĐ.

Hiểu biết của người dân tộc thiểu số Gia Rai về vai trò của GCNQSDĐ

Số liệu được thể hiện ở Bảng 4 cho biết đánh giá của người DTTS Gia Rai về vai trò của GCNQSDĐ.

Từ Bảng 4, số người trả lời vai trò của GCNQSDĐ rất quan trọng là 37 người, chiếm tỷ lệ 42,5%, người trả lời quan trọng là 35 người, với tỷ lệ 40,2%. Dựa vào số liệu đó thấy được đại đa số người được khảo sát đều nhận thức được mức độ quan trọng của GCNQSDĐ. Tuy nhiên, số người trả lời bình thường là 11 người với tỷ lệ là 12,6%, số người trả lời không quan trọng là 1

Bảng 3. Hiểu biết của người dân tộc thiểu số Gia Rai về lệ phí làm thủ tục cấp GCNQSDĐ

| Nội dung | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%) |
|---------------------------------------|------------------|-----------|
| Lệ phí làm thủ tục cấp GCNQSDĐ | | |
| - Người biết được miễn giảm | 52 | 59,8 |
| - Người không biết được miễn giảm | 35 | 40,2 |

Nguồn: số liệu điều tra, 2021

Bảng 4. Người dân tộc thiểu số Gia Rai đánh giá vai trò của GCNQSDĐ

| Nội dung | Vai trò của GCNQSDĐ | | | | |
|------------------|---------------------|------------|-------------|------------------|------------|
| | Rất quan trọng | Quan trọng | Bình thường | Không quan trọng | Không biết |
| Số lượng (người) | 37 | 35 | 11 | 1 | 3 |
| Tỷ lệ (%) | 42,5 | 40,2 | 12,6 | 1,2 | 3,5 |

Nguồn: số liệu điều tra, 2021

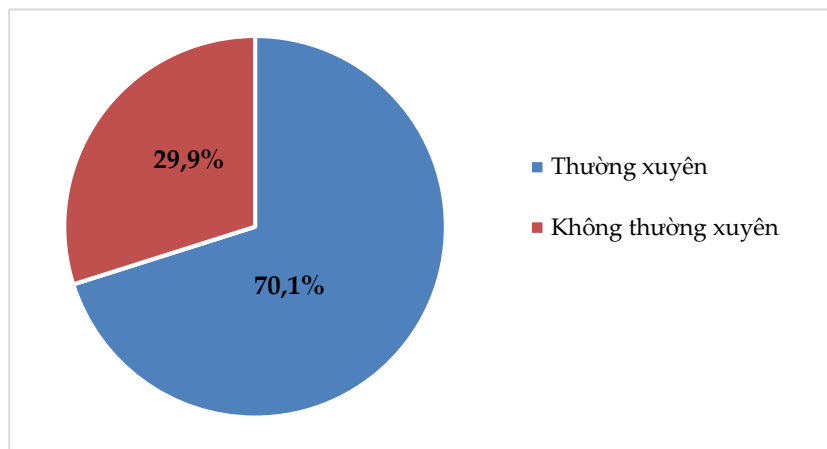
người, với tỷ lệ là 1,2%, Không biết là 3 người với tỷ lệ là 3,5%. Như vậy nhiệm vụ nâng cao nhận thức cho người dân về tầm quan trọng và vai trò của GCNQSDĐ vẫn còn rất nhiều công việc phải thực hiện.

3.3 Hoạt động tổ chức, tuyên truyền, phổ biến về việc cấp GCNQSDĐ

Để có cơ sở cải thiện hiểu biết của người DTTS Gia Rai về GCNQSDĐ thì việc đánh giá hoạt động tổ chức, tuyên truyền, phổ biến các thông tin liên quan đến GCNQSDĐ là vô cùng cần thiết. Hình 3 cho biết mức độ thường xuyên của công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin về thủ tục cấp GCNQSDĐ.

Qua số liệu ở Hình 3, người DTTS Gia Rai đánh giá công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thủ tục cấp GCNQSDĐ của địa phương là thường xuyên (tỷ lệ 70,1% với 61 người trả lời). Tuy nhiên, 26 ý kiến còn lại với tỷ lệ 29,9% lại cho rằng công tác tuyên truyền, phổ biến các thông tin về GCNQSDĐ chưa được thực hiện thường xuyên.

Hình thức tuyên truyền của chính quyền địa phương được sử dụng vào 3 hình thức chủ yếu. Đầu tiên là tư vấn pháp luật, tư vấn thủ tục hành chính, hai là tổ chức đối thoại chính sách pháp luật trong nhân dân và ba là họp dân. Theo đánh giá của người được phỏng vấn, những hình thức này được áp dụng phù hợp vào các buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về việc cấp GCNQSDĐ.



Hình 3. Mức độ thường xuyên về công tác tuyên truyền, phổ biến thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Nguồn: số liệu điều tra, 2021

3.4 Một số giải pháp nhằm nâng cao mức độ hiểu biết cho người dân tộc thiểu số Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ

Từ nội dung tham vấn ý kiến chuyên gia kết hợp với những kết quả thực tế, nghiên cứu đã đưa ra một số đề xuất nhằm cải thiện nhận thức của người dân tộc thiểu số Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ như sau:

– Đối với vấn đề người dân thiếu hiểu biết về các trường hợp được cấp GCNQSDĐ hay thông tin miễn giảm lệ phí khi làm thủ tục cấp GCNQSDĐ, cần có các bảng thông tin hay tập gấp/ tờ rơi tại các địa điểm thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ để người dân dễ dàng nắm được các thông tin này.

– Đối với các trường hợp trả lời sai các thông tin liên quan đến thời gian thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ hay mối quan hệ giữa đất đang quy hoạch, đất tranh chấp với quá trình cấp GCNQSDĐ, chính quyền cần giành nhiều thời gian để hướng dẫn, giải thích thông qua các buổi tuyên truyền hay tập huấn thực hành thủ tục cấp GCNQSDĐ. Những nội dung này cần nhiều thời gian và phương thức hỗ trợ trực tiếp để đảm bảo đạt được hiệu quả trong quá trình thực hiện.

– Cuối cùng, để gia tăng nhận thức của người DTTS Gia Rai về tầm quan trọng của GCNQSDĐ, cần cung cấp thông tin về vai trò của GCNQSDĐ cũng như các thông tin liên quan khác một cách thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức khác nhau như họp dân định kỳ, tập huấn chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu thông tin về GCNQSDĐ tại địa phương. Để gia tăng mức độ hiểu biết của người dân tộc thiểu số Gia Rai về việc cấp GCNQSDĐ thì cần đảm bảo phối hợp các biện pháp với mức độ thực hiện thường xuyên, đảm bảo người dân có nhiều cơ hội tiếp cận và hiểu chính xác các thông tin được cung cấp.

3 Kết luận

Dù sở hữu GCNQSDĐ là vô cùng cần thiết, trên địa bàn nghiên cứu vẫn còn một số hộ DTTS Gia Rai chưa quan tâm, tìm hiểu về việc cấp GCNQSDĐ, chưa nắm được thông tin miễn giảm lệ phí làm thủ tục cấp GCNQSDĐ. Kết quả chỉ ra rằng chỉ có 59,8% người biết được thông tin này và chủ yếu là các trường hợp đã được cấp GCNQSDĐ hoặc đã từng đi làm thủ tục cấp GCNQSDĐ. Khi được yêu cầu đánh giá mức độ quan trọng của GCNQSDĐ, số lượng đánh giá bình thường và không quan trọng vẫn còn tồn tại (chiếm 17,3%). Do đó, nâng cao nhận thức cho người dân về tầm quan trọng và vai trò của GCNQSDĐ vẫn là một nhiệm vụ cần phải duy trì thực hiện trong thời gian tới.

Từ các kết quả của nghiên cứu, các biện pháp nhằm nâng cao hiểu biết của người dân tộc thiểu số Gia Rai về công tác cấp GCNQSDĐ là vô cùng cần thiết. Trong đó, cần phối hợp nhiều biện pháp như phát tờ rơi, bảng thông tin, tư vấn trực tiếp và cả sử dụng các phương tiện thông

tin đại chúng. Như vậy, người dân không chỉ nắm được các thông tin về thủ tục cấp GCNQSDĐ, vấn đề ưu tiên, miễn giảm chi phí thực hiện, mà còn cả các thông tin liên quan và cần thiết khác.

Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Thị Hương, (2016), *Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia.
2. Lê Ngọc Phương Quý, Nguyễn Hoàng Khánh Linh, Dương Thị Thu Hà (2020), *Giáo trình Đăng ký thống kê đất đai và bất động sản*, Nxb. Đại học Huế.
3. Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai. Huyện Phú Thiện. Truy cập ngày 14/11/2021, trên website: <https://gialai.gov.vn/gioi-thieu-chinh-quyen/ubnd-huyen-phu-thien.61.aspx>
4. Ủy ban nhân dân xã Ia Piar (2020), *Niên giám thống kê xã Ia Piar năm 2020*.
5. Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã Ia Piar, *Quá trình hình thành và phát triển*. Truy cập ngày 21/02/2021 trên website: <https://phuthien.gialai.gov.vn/xa-Ia-Piar/Gioi-thieu/Qua-trinh-hinh-thanh-va-Phat-trien.aspx>.
6. Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai, *Kết quả cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tỉnh Gia Lai*. Truy cập ngày 27/05/2021 trên website: <https://gialai.gov.vn/Lists/TinTucSuKien/Detail.aspx?ItemID=65187>.
7. Ủy ban nhân dân xã Ia Piar, (2020), *Báo cáo kết quả cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất 2015–2020*.